

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 180/2024/HS-PT

Ngày: 24 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu.

Bà Lê Thị Hồng Tâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 171/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Huy C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Phạm Huy C, (Tên gọi khác: C điện) sinh ngày 24/3/1981 tại tỉnh Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082081004147; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết M; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoài và có mặt tại phiên tòa.

***Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1952. (xin vắng mặt)**

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang

***Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy C: Luật sư Phạm Ngọc D - Văn phòng luật sư Phạm Ngọc D - thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt)**

Ngoài ra bản án còn có bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/3/2023, Phạm Huy C và Lê Đức N đang nhậu cùng một vài người bạn của N tại quán H do anh Đoàn Văn T làm chủ, thuộc Ô, Khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì N cầm ly bia đi đến bàn của Bùi Thanh Q để mời. Do có mâu thuẫn từ trước nên N dùng ly thủy tinh (ly dùng để uống bia tại quán) đánh vào vùng mặt anh Q gây thương tích ở mí mắt, Q lùi về sau để né thì bị C từ phía sau dùng ghế có khung làm bằng kim loại màu đen (loại ghế xếp tại quán) đánh vào vùng đầu của Q. Sau đó, Q bỏ chạy ra ngoài quán, N tiếp tục đuổi theo và dùng ly thủy tinh, tay, chân đánh Q. Sau đó, Q dùng ly thủy tinh gây thương tích ở chân của N. Ngày 03/4/2023, anh Q làm đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 172-2023/KLTTCT-TTPY ngày 09/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Bùi Thanh Q là 15%:

- Thương tích do vật tày gây nên.
- Tỷ lệ từng vết thương:
 - + Sẹo vết thương đầu ngoài cung mày trái: 03%.
 - + Sẹo sây sát da mặt lòng ngón I tay trái: 01%.
 - + Xuất huyết liềm đại não, đã điều trị, hiện còn hình ảnh thần kinh, chưa ghi nhận di chứng thần kinh: 12%.

Như vậy, C dùng ghế sắt đánh anh Q gây thương tích xuất huyết liềm đại não với tỷ lệ thương tích 12%; N dùng ly thủy tinh đánh anh Q gây thương tích sẹo vết thương đầu ngoài cung mày trái 03% và sẹo sây sát da mặt lòng ngón I tay trái 01%, tổng tỷ lệ thương tích là 04%. Ngày 02/8/2023, bị hại Bùi Thanh Q đã tự nguyện có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Lê Đức N và Phạm Huy C.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 38/KL-VPYTW ngày 15/01/2024 kết luận Phạm Huy C:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tổn (F06.3-UCD.10)
- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Huy C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 bị cáo Phạm Huy C kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất về tội danh và điều luật truy tố, xét xử đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, kính mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã xử, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 16/3/2023, tại quán H, bị cáo Phạm Huy C dù không có mâu thuẫn gì với Q nhưng khi thấy N và Q đánh nhau, C đã dùng ghế có khung làm bằng kim loại màu đen là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của Bùi Thanh Q, gây thương tích cho Q với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%, thương tích do vật sắc tầy gây nên. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Phạm Huy C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, tính mạng sức khỏe của con người là vốn quý nhất luôn được pháp luật bảo vệ không ai có quyền xâm phạm, trong khi giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì, sau khi thấy N và Q đánh nhau bị cáo lập tức dùng ghế là loại hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Q bất chấp hậu quả thể hiện tính côn đồ xem thường pháp luật. Cho nên cần thiết phải được xử lý nghiêm minh để cải tạo giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt không nặng.

Hơn nữa tại cấp phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết nào mới nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Xét ý kiến phát biểu của Luật sư Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Huy C.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Phạm Huy C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành bản án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang; (1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang; (1)
- TAND huyện G; (2)
- VKSND huyện G; (1)
- Công an huyện G; (1)
- THADS huyện G; (1)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Hùng Cường